

Số: 270/BC-STC

Gia Lai, ngày 02 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022 và kế hoạch triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023

Thực hiện văn bản số 2328/UBND-KTTH ngày 12/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo tình hình công tác năm 2022 và xây dựng kế hoạch năm 2023.

Sở Tài chính báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022 và kế hoạch triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023, cụ thể như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022

1. Công tác chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Sở

Phối hợp với Cục Thuế tỉnh và cấp ủy chính quyền địa phương theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách; Rà soát các nguồn thu để triển khai đồng bộ các giải pháp thu, chú trọng các nguồn thu mới phát sinh nhằm đảm bảo thu đúng, thu đủ, kịp thời; Thực hiện quản lý các khoản chi đúng chế độ, định mức quy định, thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra chặt chẽ các khoản chi từ NSNN, đảm bảo triệt để tiết kiệm, chống lãng phí.

Tổng hợp cấp phát kinh phí hỗ trợ Tết 2022; Báo cáo về tình hình quyết toán dự án hoàn thành trên địa bàn tỉnh; Báo cáo công tác phân bổ vốn kế hoạch năm 2022; Tổng hợp Báo cáo về tình hình giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 thuộc kế hoạch vốn 2022.

Triển khai thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập. Tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh các nội dung về kinh phí chống dịch Covid-19 và hướng dẫn các đơn vị dự toán, địa phương thực hiện và kinh phí các nhiệm vụ chi cấp thiết khác; Xây dựng dự toán NSDP và phương án phân bổ ngân sách tỉnh năm 2023.

Tập trung, ưu tiên giải quyết những vấn đề tồn đọng, vướng mắc trong công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành theo đề nghị của Chủ đầu tư (nếu có), trường hợp vượt quá thẩm quyền báo cáo kịp thời cấp quyết định đầu tư để xem xét, xử lý.

Chỉ đạo phòng chuyên môn rà soát xây dựng Phương án đảm bảo nguồn kinh phí để giải quyết cho các địa phương thực hiện Nghị quyết số 136/2021/NQ-HĐND và Nghị quyết số 285/NQ-HĐND; rà soát, báo cáo việc phân bổ và sử dụng kinh phí được hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai từ nguồn dự phòng NSTW các năm 2018, 2019 và 2021; Cung cấp tài liệu để phục vụ Đoàn Kiểm toán Nhà nước Khu vực XII về việc kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021.

Tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tổng hợp khắc phục kiến nghị của Kiểm toán nhà nước KV XII về kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 và các năm trước.

Tập trung xây dựng dự thảo Quyết định của UBND tỉnh quy định giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ phần trăm chất lượng còn lại của nhà chịu lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh; dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 08/6/2011 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh; điều chỉnh, bổ sung phương án rà soát, sắp xếp xe ô tô cơ quan, đơn vị, địa phương

Thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đảm bảo chất lượng các báo cáo, nhiệm vụ theo quy định của Trung ương, của tỉnh đối với 13 công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh quản lý; rà soát, tổng hợp bổ sung vốn điều lệ của các doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước; chênh lệch vốn chủ sở hữu so với vốn điều lệ của các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; đề xuất phê duyệt quyết toán sau cổ phần hoá công ty TNHH MTV Cà phê Gia Lai; giao kế hoạch SXKD và Đầu tư phát triển 05 năm giai đoạn 2022-2026 của 11 công ty TNHH MTV Lâm nghiệp.

Xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính; Xây dựng quy hoạch cán bộ chức danh Trưởng, phó phòng giai đoạn 2021-2026 và 2026-2031; Xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ công chức chuyên quản từ đơn vị này chuyển sang chuyên quản đơn vị khác, từ phòng này sang phòng khác.

2. Kết quả thực hiện chính trị năm 2022

2.1. Công tác quản lý tài chính - ngân sách

2.1.1. Về thu NSNN trên địa bàn

Thực hiện tốt công tác tham mưu trong lĩnh vực quản lý tài chính - ngân sách. Trong năm 2022, Trung ương giao dự toán thu ngân sách trên địa bàn tỉnh Gia Lai 5.415 tỷ đồng, tăng 18,95% so với dự toán năm 2021 (5.415 tỷ đồng/ 4.552,3 tỷ đồng). Dự toán được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua là 5.827 tỷ đồng, tăng 15,45% so với dự toán năm 2021 (5.827 tỷ đồng/ 5.047 tỷ đồng). Ước thực hiện đến ngày 31/12/2022 là 5.474 tỷ đồng đạt 101,1% (5.474 tỷ đồng/ 5.415 tỷ đồng) so với dự toán Trung ương giao, đạt 93,9% so với dự toán HĐND tỉnh giao (5.474 tỷ đồng/ 5.827 tỷ đồng), giảm 30,5% so với cùng kỳ, cụ thể như sau:

- Thu nội địa: Ước thực hiện đến ngày 31/12/2022 là 5.430 tỷ đồng, đạt 108,3% dự toán Trung ương giao, đạt 100,1% dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 5,8% so với cùng kỳ (Trong đó: Thu tiền sử dụng đất: 1.130 tỷ đồng đạt 102,7% so với dự toán Trung ương giao, bằng 75,3% so với dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 11,1% so với cùng kỳ).

- Các khoản thu do Hải quan ước thực hiện là 44 tỷ đồng đạt 11% so với dự toán Trung ương và dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 97,9% so với cùng kỳ.

Ước thực hiện thu ngân sách nhà nước đến 31/12/2022 của các huyện, thị xã, thành phố:

- **Dự toán thu (kể cả tiền sử dụng đất):** Có 16 đơn vị đạt và vượt dự toán đề ra¹, 2 đơn vị chưa đạt tiến độ². Số thu tiền sử dụng đất từ các dự án do ngân sách cấp tỉnh đầu tư và thu từ các tổ chức kinh tế: Thành phố Pleiku đạt 155%; Huyện Đak Đoa đạt 203% so với dự toán được giao.

- **Dự toán thu (không kể tiền sử dụng đất):** Có 16 đơn vị đạt và vượt dự toán đề ra³, 2 đơn vị chưa đạt tiến độ⁴.

2.1.2. Về chi ngân sách địa phương: Ước thực hiện chi ngân sách địa phương đến ngày 31/12/2022 là 14.465,7 tỷ đồng bằng 111,1% so với dự toán Trung ương giao, đạt 107,7% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 18,9% so với cùng kỳ (Trong đó: Chi đầu

¹ Gồm: Huyện Ia Grai (196,9%); Huyện Kông Chro (195,9%); Huyện Ia Pa (182,7%); Huyện Đức Cơ (170,5%); Huyện Chư Prông (163,7%); Huyện Đăk Pơ (146,5%); Huyện Mang Yang (135,7%); Huyện Phú Thiện (131,1%); Huyện Chư Păh (129%); Huyện KBang (114,8%); Huyện Krông Pa (109,3%); Thị xã An Khê (107,2%); Thành phố Pleiku (106,8%); Huyện Chư Sê (104,3%); Huyện Chư Pưh (101,2%); Thị xã Ayun Pa (100%).

² Văn phòng Cục thuế (87,2%); Huyện Đak Đoa (22,2%).

³ Gồm: Huyện Ia Grai (293,9%); Huyện Đak Đoa (220,3%); Huyện Chư Pưh (212,6%); Huyện Chư Sê (174,6%); Huyện Đức Cơ (173,6%); Huyện Kông Chro (165,6%); Huyện Chư Păh (161,6%); Huyện Chư Prông (160,2%); Huyện Mang Yang (156,3%); Huyện Đăk Pơ (142,9%); Huyện Ia Pa (127,5%); Huyện KBang (123,9%); Thành phố Pleiku (118,4%); Thị xã An Khê (107,2%); Huyện Phú Thiện (105%); Huyện Krông Pa (100,8%)

⁴ Thị xã AyunPa (92,6%); Văn phòng Cục thuế (87,2%).

tư phát triển là 2.225,1 tỷ đồng bằng 66,4% so với dự toán Trung ương giao, đạt 59,2% so với dự toán HĐND tỉnh giao, giảm 36% so cùng kỳ, Chi thường xuyên: đến ngày 31/12/2022 là 9.781,8 tỷ đồng, bằng 103,7% (9.781,8/9.434,7 tỷ đồng) so với dự toán Trung ương giao, đạt 103,7% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 12,6% so cùng kỳ).

- Chi các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu nhiệm vụ: Ước thực hiện đến ngày 31/12/2022 là 2.453,7 tỷ đồng bằng 182,5% so với dự toán Trung ương giao, đạt 182,5% so với dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 230% so cùng kỳ.

2.2. Công tác quản lý các đơn vị hành chính sự nghiệp

Báo cáo Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân về tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính năm 2021; Tổng hợp nhu cầu thực hiện các chế độ, chính sách an sinh xã hội năm 2021; Số liệu phục vụ đoàn khảo sát kiểm toán và đoàn kiểm toán của kiểm toán nhà nước khu vực XII về dự toán và quyết toán ngân sách năm 2021; nhu cầu CCTL năm 2021; Kinh phí nguồn còn lại năm 2022; Thẩm định, xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021 các đơn vị dự toán cấp tỉnh; Triển khai giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Kiểm tra, tổng hợp dự toán ngân sách năm 2023, dự toán ngân sách 3 năm 2023-2025 của các đơn vị dự toán.

Trình UBND tỉnh cấp kinh phí tổ chức Tuần lễ các sự kiện chào mừng 90 năm ngày Thành lập tỉnh Gia Lai (24/5/1932-24/5/2022): 4.432.856.000 đồng; đề xuất nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch tiêm vắc xin Bạch hầu năm 2022 (1.726.242.000 đồng); tạm cấp kinh phí thực hiện phòng, chống dịch Covid-19 năm 2022 (lần 1) cho Sở Y tế với số tiền 50 tỷ đồng; Kinh phí cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh để mua thiết bị lọc thận nhân tạo phục vụ người bệnh Covid-19 tại khu vực cách ly điều trị (2,9 tỷ đồng); Kinh phí sửa chữa hệ thống điều áp buồng thang bộ, cửa ngăn cháy cho cầu thang thoát nạn tại trụ sở làm việc liên cơ quan tỉnh (999.751.000 đồng); đề xuất bổ sung kinh phí phục vụ tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022 (4.949.458.000 đồng); Tạm cấp kinh phí cho Sở Giáo dục và Đào tạo để triển khai mua máy tính bảng phục vụ Chương trình “Sóng và máy tính cho em” trên địa bàn tỉnh (36.324.641.075 đồng); Đề xuất kinh phí thực hiện Lập hồ sơ khoa học xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt “Khảo cổ Rộc Tung - Gò Đá” số tiền là 831.112.000 đồng; Bổ sung kinh phí vốn đối ứng cho Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện Dự án Bạn hữu trẻ em năm 2022 là 876 triệu đồng.

Đề xuất UBND tỉnh về thống nhất kinh phí hỗ trợ tiền sinh hoạt trong kỳ nghỉ hè cho lưu học sinh Lào do dịch Covid-19 không về nước được; Báo cáo UBND tỉnh nguồn kinh phí, Phương án kinh phí đảm bảo thực hiện công tác phòng chống dịch Covid - 19 năm 2022 và các nội dung liên quan khác;

Báo cáo Ban kinh tế ngân sách về Kế hoạch giám sát “Công tác quản lý và sử dụng nguồn bảo trì đường bộ và các nguồn vốn khác giao Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2021”; Báo cáo, cung cấp số liệu hồ sơ quyết toán các dự án trồng rừng thay thế để thực hiện các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh từ năm 2014 đến năm 2020.

2.3. Công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản

Trong năm 2022, đã tổ chức thẩm tra, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đến ngày 31/10/2022 là 65 dự án với giá trị: chủ đầu tư đề nghị quyết toán 1.839,2 tỷ đồng, đề nghị phê duyệt quyết toán là 1.837,5 tỷ đồng, giảm trừ là 1,7 tỷ đồng. Đồng thời, qua công tác thẩm tra đã chấn chỉnh công tác quản lý dự án của các chủ đầu tư còn sai phạm, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh; Thực hiện công tác mở mã dự án đầu tư XD CB cho 1.272 dự án trên địa bàn tỉnh Gia Lai và nhập vốn kịp thời cho các chủ đầu tư thanh toán vốn.

Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc công tác quyết toán vốn đầu tư dự án, tiến độ giải ngân vốn đầu tư. Báo cáo Bộ Tài chính về tình hình giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản ước thanh toán đến 31/12/2022: Nguồn vốn NSTW đạt 80% (*Kế hoạch vốn giao: 1.909.858 triệu đồng (Thủ tướng giao), thanh toán 1.527.886 triệu đồng*); Nguồn vốn NSDP đạt 95,5% (*Kế hoạch vốn giao: 1.959.425 triệu đồng, thanh toán 1.871.251 triệu đồng*). Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về xây dựng kế hoạch vốn đầu tư XD CB năm 2023; Trình UBND tỉnh điều chuyển vốn cho các dự án thừa vốn sang dự án thiếu vốn để các chủ đầu tư kịp thời đẩy nhanh tiến độ thanh toán kế hoạch vốn của năm 2022.

2.4. Công tác Quản lý Giá Công sản

Tham gia hội đồng định giá tài sản của Tòa án nhân dân tỉnh; Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự; Hợp Tổ giúp việc HĐTĐGD, BGĐ kiểm tra hồ sơ thẩm định phương án xác định giá đất cụ thể, hệ số điều chỉnh giá đất của các đơn vị.

Báo cáo Bộ Tài chính: Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2021 trên địa bàn tỉnh; tình hình sử dụng hóa đơn bán tài sản nhà nước và hóa đơn bán tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước năm 2021; Tình hình giá cả thị trường năm 2022; Báo cáo UBND tỉnh Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các huyện, thị xã, thành phố theo Nghị định 67/2021/NĐ-CP; Tình hình phiên đấu giá QSDĐ 104 lô đất trên địa bàn thành phố Pleiku.

Tham mưu báo cáo UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ và Bộ Tài chính đề nghị phê duyệt tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng làm nhiệm vụ đặc thù của Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh; Báo cáo UBND tỉnh kiến nghị của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai về miễn tiền thuê đất; Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của Ban Truyền hình tiếng dân tộc thuộc Đài truyền hình Việt Nam, việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản nhà nước giai đoạn 2016-2021; Tình hình quản lý, sử dụng tài sản, đất đai; quá trình thẩm định hồ sơ phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu Chương trình “Sóng và máy tính cho em”; Báo cáo Đoàn Giám sát - HĐND tỉnh Gia Lai việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; Quy định về mức giá cụ thể đối với dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô trên địa bàn tỉnh; hệ số điều chỉnh giá đất năm 2022 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Phê duyệt tăng hệ số điều chỉnh giá đất để làm cơ sở xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất; Trình giải thể Tổ giám sát và Tổ tư vấn mua sắm, phân phối tập trung vật tư, trang thiết bị, thuốc, hóa chất, phương tiện cho các cơ quan, đơn vị địa phương để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh; phương án sắp xếp lại, xử lý tài sản công và đề nghị thanh lý tài sản công của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Phê duyệt chủ trương mua sắm: Mua xe ô tô của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; Vật tư y tế tiêu hao, hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm phục vụ công tác khám chữa bệnh của các TTYT trên địa bàn tỉnh; trang phục, giường bệnh năm 2022 của BVĐK tỉnh; Vật tư tiêu hao thông dụng của BVĐK tỉnh; trang phục và thiết bị, công cụ hỗ trợ cho lực lượng bảo vệ dân phố năm 2022; Phê duyệt Phương án giá nước sạch và Phương án giá, quy định giá bán buôn nước sạch sinh hoạt do Công ty Cổ phần cấp nước Sài Gòn - Pleiku cung cấp trên địa bàn thành phố Pleiku.

Xây dựng dự thảo: Nghị quyết quy định phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công của tỉnh; Quyết định điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị mua sắm tập trung trên địa bàn tỉnh; Thẩm định hồ sơ phương án xác định giá đất cụ thể, hệ số điều chỉnh giá đất để làm cơ sở tính tiền bồi thường khi nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên đoạn qua huyện Đak Pơ, đoạn qua thị xã An Khê; Tổ chức bàn giao nhà, đất của Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM tại đường Lương Thạnh, phường Hoa Lư, sang UBND thành phố Pleiku quản lý; Đề xuất UBND tỉnh phương án bố trí nơi làm việc tạm của HĐND-UBND thành phố Pleiku tại khách sạn Sê San (cũ); Tiến hành tổ chức bán đấu giá tài sản xác lập quyền sở hữu toàn dân của Cục thi hành án dân sự tỉnh bàn giao và giá trị vật liệu thu hồi kho dự trữ của Cục Dự trữ khu vực Bắc Tây Nguyên, tại 110 Lê Lợi, TP.Pleiku.

2.5. Công tác Thanh tra tài chính

Về công tác Thanh tra tài chính:

Trong năm 2022 thực hiện 04 cuộc (*trong đó: 01 cuộc chuyển từ năm 2021*), cụ thể như sau:

- Thanh tra tài chính niên độ ngân sách năm 2020 tại Sở Giao thông Vận tải tỉnh Gia Lai (*Quyết định số 241/QĐ-STC ngày 26/10/2021 của Giám đốc Sở Tài chính và đã ban hành Kết luận thanh tra số 81/KL-STC ngày 07/3/2022*). Hiện nay, Sở Giao thông vận tải đã thực hiện khắc phục kiến nghị nêu tại kết luận thanh tra đạt 78,62% (*Số tiền đã khắc phục là 74.982.000/ 95.371.000 đồng*). Thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh (*tại Văn bản số 1366/UBND-KTTH ngày 21/9/2021*). Sở đã ban hành Kết luận số 341/KL-STC ngày 13/9/2022, kiến nghị xử lý như sau: Thu hồi, hoàn trả nguồn thu bệnh viện và hạch toán giảm chi TK 642 số tiền 490.733.000 đồng; xây dựng phương án thu hồi các khoản nợ phải thu, số tiền: 30.298.247.506 đồng; Bệnh viện thực hiện điều chỉnh, hạch toán Số tiền phải thu khám chữa bệnh BHYT: 67.275.966.547 đồng (*năm 2020 chuyển sang năm 2021*); điều chỉnh giảm số phải thu khám chữa bệnh BHYT số tiền 1.192.952.000 đồng do hạch toán sai tài khoản. Đồng thời có báo UBND tỉnh kết quả thanh tra việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh (*Báo cáo số 236/BC-STC ngày 23/9/2022 của Sở Tài chính*).

- Thanh tra ngân sách huyện Ia Grai theo Kế hoạch thanh tra năm 2022 (*Quyết định số 144/QĐ-STC ngày 08/7/2022 của Sở Tài chính, Công văn số 05/CV-TTr ngày 23/8/2022 của Đoàn Thanh tra*). Thanh tra tài chính tại Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch để thực hiện thanh tra theo kế hoạch năm 2022 (*Quyết định số 191/QĐ-STC ngày 20/10/2022 của Sở Tài chính, Công văn số 3322/STC-TTr ngày 21/10/2022 của Sở Tài chính về công bố Quyết định thanh tra*). Báo cáo tình hình công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng 9 tháng đầu năm 2022.

Về công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Tham mưu UBND tỉnh ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2021 của tỉnh (*tổng kinh phí đã tiết kiệm được trong năm 2021 trên địa bàn tỉnh là: 889.482 triệu đồng*); Báo cáo UBND tỉnh số liệu về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2021 (*tổng kinh phí đã tiết kiệm được giai đoạn 2016-2021 là: 4.368.543 triệu đồng*). Báo cáo Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021 của Sở Tài chính theo Quyết định số 05/QĐ-ĐDBQH ngày 15/03/2022

của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai. Tổng số tiết kiệm được trong giai đoạn 2016 - 2021 tại Sở Tài chính là: 485.000.000 đồng (*Báo cáo số 80/BC-STC ngày 25/4/2022 của Sở Tài chính*).

Báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí 6 tháng đầu năm 2022 (*tổng kinh phí tiết kiệm được trên địa bàn tỉnh là: 310.887,55 triệu đồng*) (*Báo cáo số 122/BC-STC ngày 31/5/2022 của Sở Tài chính*).

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Trong năm, Sở chưa có công dân đến kiến nghị, phản ánh hoặc khiếu nại, tố cáo. Sở tiếp nhận 01 đơn kiến nghị của Trạm Y tế xã Kông Long Khong, huyện Kbang về việc đề nghị được hưởng thời gian công tác là vùng đặc biệt khó khăn, đơn đã được Trạm Y tế xã Kông Long Khong gửi đến Sở Y tế và thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế nên Sở Tài chính tiến hành lưu hồ sơ.

Công tác xử lý vi phạm hành chính:

Chánh Thanh tra Sở Tài chính ban hành Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 30/5/2022 xử phạt vi phạm chính trong lĩnh vực kế toán đối với Công ty cổ phần Quốc Cường Gia Lai, số tiền 15.000.000 đồng; Quyết định số 02/QĐ-TTr ngày 21/6/2022 xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán đối với Công ty TNHH Một Thành Viên Sinh Học Minh Hoàng - Gia Lai, số tiền 15.000.000 đồng.

Triển khai thực hiện các kết luận của Kiểm toán Nhà nước

Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 về Kế hoạch thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước về ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Gia Lai. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc, hướng dẫn, phối hợp các đơn vị, sở ngành, địa phương thực hiện khắc phục. Đến thời điểm hiện tại, số đã khắc phục kiến nghị của Kiểm toán nhà nước NSDP năm 2020 đạt tỷ lệ 84,6% (*434.668/513.521 tỷ đồng*). Tỷ lệ khắc phục của năm 2019 trở về trước như sau: Năm 2019 đạt 94,1% (*403.583/428.902 tỷ đồng*); năm 2018 đạt 95,3% (*324.622/340.758 tỷ đồng*); năm 2017 đạt 99,6% (*435.590/437.447 tỷ đồng*); năm 2016 đạt 99,7% (*399.974/401.372 tỷ đồng*); năm 2015 đạt 99,9% (*186.448/187.134 tỷ đồng*); 2014 đạt 95,6% (*203.533/212.866 tỷ đồng*).

2.6. Công tác Quản lý Tài chính doanh nghiệp

Thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn, đảm bảo chất lượng các báo cáo, nhiệm vụ theo quy định của Trung ương, của tỉnh đối với 13 công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc UBND tỉnh quản lý, cụ thể:

Báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài chính: Kế hoạch tài chính năm 2023 và 03 năm 2023-2025; kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp, kết quả giám sát tài chính năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022; kết quả đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2021 và đề xuất kế hoạch giám sát hoạt động đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp trong năm 2022 (*triển khai thực hiện trong năm 2022*); tình hình tái cơ cấu các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước năm 2021; rà soát, xây dựng phương án xác định vốn điều lệ và nguồn đầu tư bổ sung vốn điều lệ theo quy định tại khoản 21 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP; Rà soát dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, giai đoạn 03 năm 2023-2025 Tình hình thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai của các công ty lâm nghiệp sau sắp xếp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP.

Tham mưu trình UBND tỉnh: Kế hoạch công tác của Kiểm soát viên năm 2022; Công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2021; giao kế hoạch SXKD và Đầu tư phát triển năm 2022 và 05 năm giai đoạn 2022-2026; kết quả kiểm tra báo cáo tài chính năm 2021; xử lý các đề xuất khác của đơn vị; Quy chế quản lý tài chính; Quy chế hoạt động của Kiểm soát viên của các Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp; Quyết toán sau cổ phần hóa và điều chỉnh giá trị vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ

phần đối với Công ty TNHH MTV Cà phê Gia Lai; phê duyệt Quyết toán kinh phí hỗ trợ bảo vệ diện tích rừng tự nhiên của các Công ty lâm nghiệp phải tạm dừng khai thác gỗ năm 2021 (*Số tiền quyết toán là 20.431.497.991 đồng*); Quyết toán kinh phí hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số năm 2021 theo QĐ số 42/2012/QĐ-TTg và Thông tư số 58/2017/TT-BTC (*tổng số tiền quyết toán là 15.649 triệu đồng*); Quyết toán kinh phí hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 (*tổng số tiền quyết toán là 41.364 triệu đồng*).

Kịp thời triển khai thực hiện các văn bản mới của Trung ương về lĩnh vực tài chính doanh nghiệp. Báo cáo UBND tỉnh tổng hợp, phân tích báo cáo tài chính năm 2021 của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; tình hình triển khai Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ năm 2021; tình hình xử lý các khoản nợ của HTX ngừng hoạt động (hàng tháng); Triển khai tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các dịch vụ liên quan đến kinh doanh xổ số. Tham gia thẩm định năng lực tài chính của nhà đầu tư và hiệu quả kinh tế các dự án trên địa bàn tỉnh; Hồ sơ xếp hạng doanh nghiệp và Quỹ tiền lương người quản lý công ty của các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; Phục vụ Đoàn khảo sát việc thực hiện chính sách hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ năm 2017-2021; Đoàn kiểm toán nhà nước ngân sách địa phương năm 2021;

2.7. Công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính.

Thực hiện theo đúng quy định và chức năng nhiệm vụ, đảm bảo sử dụng hiệu quả số chỉ tiêu biên chế được Hội đồng nhân tỉnh giao cho là 54 biên chế công chức (*tại Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh Gia Lai*); hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP là 03 HĐLĐ (*theo Quyết định số 483/QĐ-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh Gia Lai*) trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp tỉnh Gia Lai năm 2022). Hiện nay, Sở có mặt 53 biên chế công chức, trong đó công chức có trình độ thạc sỹ 11 công chức, có trình độ đại học 42 công chức. Sở đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài chính (*Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh Gia Lai*); Xây dựng quy hoạch cán bộ chức danh Trưởng, phó phòng giai đoạn 2021-2026 và 2026-2031 và kế hoạch luân chuyển cán bộ công chức năm 2022 (*Kế hoạch số 20/KH-STC ngày 18/3/2022 của và Quyết định số 179/QĐ-STC ngày 12/10/2022 của Sở Tài chính về chuyển đổi vị trí công tác năm 2022*).

Về công tác thi đua - khen thưởng: Kịp thời, công khai, minh bạch, đúng quy định: Bộ Tài chính tặng Bằng khen cho 02 tập thể và 04 cá nhân năm 2021; Giám đốc Sở tặng Giấy khen cho 13 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện các phong trào do Công đoàn Viên chức tỉnh phát động năm 2022; tham gia Hội thi “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính và văn hóa công sở năm 2022” do Công đoàn Viên chức Việt Nam phát động: Vòng 1: đạt 04 giải cá nhân (*02 giải ba, 02 giải nhì*); Vòng 2 đạt: Giải 3 chung cuộc; Hội thi “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính và văn hóa công sở năm 2022” do công đoàn viên chức tỉnh phát động: Sở đạt 03 giải (*trong đó: 01 giải Nhất phần thi tiểu phẩm, 01 giải nhì phần thi chào hỏi và 01 giải Nhất toàn đoàn*); Cuộc thi nấu ăn chào mừng ngày 20/10/2022 do cụm thi đua số 4 Công đoàn viên chức tỉnh tổ chức đạt 02 giải (*trong đó: 01 giải nhì và 01 giải khuyến khích*); Hội thi “Duyên dáng áo dài truyền thống” năm 2022: Đạt 04 giải (*trong đó: Cá nhân 01 giải nhì, 01 giải khuyến khích, 01 giải phụ, 01 giải nhì tập thể*).

Công nhận hết thời gian tập sự, bổ nhiệm ngạch và xếp lương cho 04 công chức trúng tuyển năm 2020; tiếp nhận 01 công chức từ đơn vị khác chuyển về Sở Tài chính để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (*Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Cơ*); Công tác

nâng lương, nâng phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp thâm niên vượt khung đảm bảo đúng thời gian quy định cho 18 công chức; Xây dựng Danh mục hồ sơ để tiêu hủy tài liệu hết giá trị sử dụng của Sở. Điều động, bổ nhiệm 01 công chức từ Phó trưởng phòng Tổng hợp sang Phó trưởng phòng Quản lý Giá Công sản (*Quyết định số: 199/QĐ-STC ngày 02/11/2022 của giám đốc Sở*).

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: Ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng số 09/KH-STC ngày 15/02/2022 và Kế hoạch số 01/KH-STC ngày 04/01/2022. Trong năm 2022, Sở cử 07 công chức học lớp Trung cấp lý luận chính trị (*trong đó 04 công chức đã hoàn thành khóa học, 03 công chức chuyển sang năm 2023*); 04 công chức học lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính; 04 công chức học lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên; 08 công chức tham gia lớp huấn luyện dân quân tự vệ; 03 công chức tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức QP-AN đối tượng 4; 06 công chức tham gia lớp bồi dưỡng tiếng DTTS Jrai; 02 công chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên, 01 công chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên chính,...

Tham mưu, trình UBND tỉnh đã bãi bỏ 05 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính (*Tờ trình số 408/TTr-STC ngày 14/10/2022 của Sở Tài chính; Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 22/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục gồm 05 TTHC bị bãi bỏ trong lĩnh vực giá và lĩnh vực tài chính doanh nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính*).

Sở đã công khai và niêm yết 32/32 TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trên Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính để cá nhân, tổ chức đến liên hệ dễ dàng theo đúng Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; Sở đã tiếp nhận và giải quyết đúng hạn 1.882 hồ sơ TTHC (*Trong đó: Tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh đã tiếp nhận 448 hồ sơ TTHC về lĩnh vực quản lý giá và công sản, 1.397 hồ sơ TTHC về lĩnh vực cấp mã số đầu tư xây dựng cơ bản và 37 hồ sơ mở mã quan hệ ngân sách*), không có hồ sơ nào quá hạn.

II. Chương trình công tác năm 2023

1. Công tác chỉ đạo điều hành

Tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý thuế, các Luật thuế sửa đổi, bổ sung và nhiệm vụ thu NSNN theo nghị quyết của Quốc hội. Bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế; Tỉnh ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân tỉnh để chủ động triển khai chương trình hành động thực hiện kế hoạch dự toán thu NSNN năm 2023. Tổng hợp dự toán thu chi ngân sách năm 2024, giai đoạn 2024-2026; Cung cấp số liệu, làm việc và giải trình kiến nghị kiểm toán ngân sách năm 2022; nhu cầu CCTL năm 2023; Thẩm định, xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022.

Xây dựng Nghị quyết quy định về mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Nghị quyết quy định về mức chi cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quy định việc lập dự toán kinh phí Chương trình Phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030 cho cấp huyện, cấp xã; Quyết định thay thế Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của UBND tỉnh quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Gia Lai quản lý. Đôn đốc các Sở, ngành, đơn vị có liên quan tổng hợp khắc phục kiến nghị của Kiểm toán nhà nước KV XII về kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 và các năm trước.

Xây dựng tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công, thực hiện thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản công tại các cơ quan, đơn vị đảm bảo đúng quy định, đúng thẩm quyền.

Xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, kết quả kiểm tra báo cáo tài chính năm 2022; Công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2022 của 13 công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Mở mã dự án đầu tư XD CB trên địa bàn tỉnh; thực hiện công tác quyết toán dự án hoàn thành theo đề nghị của các Chủ đầu tư; đôn đốc, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công.

Chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả công tác cải cách TTHC, ứng dụng CNTT và công tác chuyên môn, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh để kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những quy định về cơ chế, thủ tục không còn phù hợp, công khai minh bạch TTHC, nâng cao chất lượng, hiệu quả bộ phận một cửa. Tiếp tục kiện toàn công tác cán bộ gắn đào tạo với quy hoạch, thực hiện tinh giản biên chế, phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các phòng thuộc sở, chấn chỉnh tác phong, lề lối, giờ giấc làm việc, đảm bảo kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cơ quan, nâng cao tinh thần trách nhiệm cá nhân, tổ chức trong triển khai nhiệm vụ, đảm bảo các nhiệm vụ được UBND tỉnh và Bộ Tài chính giao đều hoàn thành tốt, đúng quy định.

2. Thực hiện nhiệm vụ chính trị năm 2023

2.1. Công tác quản lý tài chính - ngân sách

Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2022; Nghị quyết phân bổ dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2024; ban hành Quyết định giao dự toán NSNN năm 2024 cho các đơn vị dự toán cấp tỉnh và huyện, thị xã, thành phố.

Tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh về các giải pháp tăng cường công tác quản lý ngân sách trên địa bàn. Báo cáo tình hình thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm; dự toán thu, chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2023; Báo cáo tình hình thu, chi ngân sách năm 2023; dự toán thu, chi ngân sách năm 2024.

2.2. Công tác quản lý Tài chính Hành chính sự nghiệp

Triển khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 các đơn vị dự toán cấp tỉnh. Tham gia ý kiến về phương án tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính, phân loại mức độ tự chủ và mức tự đảm bảo chi thường xuyên của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc các đơn vị dự toán cấp 1 ổn định giai đoạn năm 2023-2027; Trình UBND tỉnh quyết định phê duyệt phương án tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập không có đơn vị trực thuộc (*Trường Chính trị, Trường Cao đẳng Gia Lai, Đài Phát thanh Truyền hình,...*).

Đề xuất các công việc liên quan đến công tác phòng chống dịch Covid-19. Tổng hợp dự toán thu chi ngân sách năm 2024, giai đoạn 2024-2026; Cung cấp số liệu, làm việc và giải trình kiến nghị kiểm toán ngân sách năm 2022; Tổng hợp nhu cầu CCTL năm 2023; Thẩm định, xét duyệt và tổng hợp quyết toán ngân sách năm 2022.

Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Nghị quyết quy định về mức chi cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Tham mưu UBND tỉnh quy định việc lập dự toán kinh phí Chương trình Phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030 cho cấp huyện, cấp xã; ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của UBND tỉnh quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Gia Lai quản lý.

2.3. Công tác quản lý Tài chính Đầu tư

Thẩm tra trình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành các dự án thuộc tỉnh quản lý, kiểm tra tình hình phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành của các huyện, TX, TP.

Thực hiện việc kiện toàn, chấn chỉnh hoạt động của bộ phận làm công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành ở các chủ đầu tư (*ngành, địa phương*) nhất là cấp xã; tăng cường các biện pháp nâng cao hiệu suất làm việc đảm bảo công tác quyết toán có chất lượng, đạt hiệu quả và đúng tiến độ; Thẩm tra nguồn và khả năng cân đối vốn của các dự án khởi công mới tránh tình trạng gây nợ đọng XDCCB; Mở mã dự án đầu tư và nhập kinh phí phân bổ vốn cho các dự án để chủ đầu tư kịp thời thanh toán vốn cho dự án.

2.4. Công tác Quản lý Giá và công sản

Hợp Tổ giúp việc, HĐTĐGD, BGD kiểm tra hồ sơ thẩm định phương án xác định giá đất cụ thể, hệ số điều chỉnh giá đất của các đơn vị; tham gia hội đồng định giá tài sản của Tòa án nhân dân tỉnh.

Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị quản lý việc sử dụng tài sản theo quy định; Căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công, thực hiện thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản công tại các cơ quan, đơn vị đảm bảo đúng quy định, đúng thẩm quyền.

Cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, bảo đảm thông tin về tài sản được đầy đủ, kịp thời, chính xác phục vụ trực tiếp công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành; Chủ động đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện nghiêm túc quy định về sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo phát huy tối đa hiệu quả tài sản công trang bị cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp nhà nước.

2.5. Công tác Thanh tra tài chính

Triển khai thanh tra tài chính theo Kế hoạch thanh tra năm 2023. Tổng hợp khắc phục kiến nghị của Kiểm toán nhà nước KV XII về kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020 theo Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh, năm 2019 và các năm trước; Tổng hợp số liệu báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Tiếp nhận và giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo đảm bảo đúng quy trình, không để đơn thư tồn đọng. Giải quyết khiếu nại, tố cáo thận trọng, chính xác, đúng thời hạn, đúng pháp luật.

Thực hiện các hoạt động giám định tư pháp khi có yêu cầu của các cơ quan đúng quy định pháp luật.

2.6. Công tác Quản lý Tài chính doanh nghiệp

Báo cáo cho UBND tỉnh và Bộ Tài chính tình hình tái cơ cấu doanh nghiệp theo quy định tại Thông tư 36/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính; Đánh giá kết quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp và giám sát tài chính năm 2022, chính 6 tháng đầu năm 2023 của các doanh nghiệp nhà nước; các báo cáo khác theo quy định tại Quyết định số 1898/2019/QĐ-BTC và Quyết định số 1405/2021/QĐ-BTC của Bộ Tài chính.

Trình UBND tỉnh phê duyệt các nội dung sau: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, Kết quả kiểm tra báo cáo tài chính năm 2022; Công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2022 của 13 công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Báo cáo UBND tỉnh về việc đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tài chính phục vụ chính sách phát triển hợp tác xã, kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh; tình hình triển khai

Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ; Tổng hợp, phân tích báo cáo tài chính năm 2022 của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Triển khai tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các dịch vụ liên quan đến kinh doanh xổ số.

Quyết toán các nguồn kinh phí: Kinh phí hỗ trợ sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi; Kinh phí hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số theo; Kinh phí hỗ trợ các công ty TNHH MTV Lâm nghiệp quản lý bảo vệ rừng tự nhiên là rừng sản xuất năm 2022.

Tổng hợp dự toán năm 2024 và giai đoạn 03 năm 2024-2026; Tổng hợp, cung cấp số liệu phục vụ kiểm toán ngân sách nhà nước đối với các đơn vị thuộc phòng quản lý; Kiểm tra, phê duyệt dữ liệu báo cáo tài chính và các báo cáo khác (*theo quy định tại Điều 8 và khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 9 Thông tư số 36/2021/TT-BTC*) trên hệ thống thông tin quản lý tài chính doanh nghiệp.

2.7. Công tác cải cách hành chính và công tác tổ chức cán bộ

Triển khai công tác quy hoạch, rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch giai đoạn 2021- 2026; thực hiện tốt công tác điều động, bổ nhiệm công chức; đào tạo, bồi dưỡng CBCC, tuyển dụng CBCC theo đúng quy định.

Xây dựng hoàn chỉnh vị trí việc làm theo Nghị định 62/2020/NĐ-CP; ban hành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Ban hành các Kế hoạch và các báo cáo về cải cách hành chính, tuyên truyền CCHC, kiểm soát thủ tục hành chính, công tác pháp chế, quy chế dân chủ, công tác dân vận chính quyền năm 2023; Công tác phòng, chống tham nhũng; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến CBCC trong Sở.

Tiếp tục thực hiện, nâng cao công tác cải cách hành chính. Tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN ISO 9001:2015 vào quản lý nhà nước thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở; Tiếp tục theo dõi, cập nhật, đồng bộ hồ sơ của Sở trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính để kịp thời trình UBND tỉnh công bố sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế khi có VBQPPL mới làm thay đổi TTHC và rà soát các quy định, thủ tục hành chính để kiến nghị đơn giản hóa các quy định, thủ tục hành chính còn bất cập trong quá trình triển khai thực hiện công tác chuyên môn tại Sở.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2022 và kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm 2023. Sở Tài chính gửi Cục Thống kê, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp ./.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, P. TH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Anh Dũng

